

Số: /KH-UBND

Ngọk Bay, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Phòng ngừa sốt rét quay trở lại các tháng cuối năm 2025**  
**trên địa bàn xã Ngọk Bay**

Thực hiện Kế hoạch số 789/KH-SYT, ngày 09/9/2025 của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi về việc phòng ngừa sốt rét quay trở lại các tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Ủy ban nhân dân xã Ngọk Bay ban hành Kế hoạch<sup>1</sup> phòng ngừa sốt rét quay trở lại các tháng cuối năm 2025 trên địa bàn xã Ngọk Bay, như sau:

**I. MỤC TIÊU.**

**1. Mục tiêu chung:**

Tiếp tục đẩy lùi bệnh sốt rét, duy trì không để tử vong do bệnh sốt rét. Tập trung cao độ vào những vùng bệnh sốt rét lưu hành, vùng có đối tượng nguy cơ cao; tiếp tục phát triển các yếu tố bền vững, ngăn chặn bệnh sốt rét quay trở lại.

**2. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đến cuối năm 2025:**

**2.1.** Đảm bảo toàn bộ người dân được tiếp cận đầy đủ dịch vụ chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét kịp thời:

- 100% người nghi ngờ sốt rét đến khám bệnh được xét nghiệm máu tìm ký sinh trùng sốt rét.

- 100% bệnh nhân mắc bệnh sốt rét được điều trị theo phác đồ điều trị của Bộ Y tế (*Quyết định 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế*).

**2.2.** Đảm bảo người dân trong vùng nguy cơ được bảo vệ bằng các biện pháp phòng chống véc tơ thích hợp:

- Có trên 98% hộ gia đình ở vùng sốt rét lưu hành có đủ màn phòng chống muỗi (*trung bình 1,8 người/màn đôi*).

- Có trên 90% người dân có nguy cơ mắc sốt rét cao (*người đi rừng/ngủ rẫy*) sử dụng các biện pháp phòng chống sốt rét (*nằm màn, vồng màn tẩm hóa chất và các biện pháp bảo vệ cá nhân khác*).

**2.3.** Nâng cao năng lực quản lý, giám sát dịch tễ và sẵn sàng đáp ứng phòng, chống khi có dịch sốt rét xảy ra:

- 100% trường hợp bệnh sốt rét báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn quốc gia.

<sup>1</sup>. Tham mưu của Phòng Văn hóa – Xã hội tại Phiếu chuyển số 275/PC-VHXXH, ngày 28/9/2025.

- 100% trường hợp bệnh được điều tra ca bệnh trong vòng 3 ngày và báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn quốc gia.

- 100% ổ bệnh sốt rét được xử lý kịp thời trong vòng 7 ngày kể từ khi phát hiện ca bệnh đầu tiên.

- Không để dịch sốt rét xảy ra trên địa bàn xã.

**2.4. Nâng cao kiến thức và hành vi của người dân để tự chủ động bảo vệ cá nhân trước bệnh sốt rét:**

- Có trên 90% người sống trong vùng có nguy cơ sốt rét quay trở lại sau loại trừ có ngủ màn đêm hôm trước ngày điều tra hàng năm.

- Có trên 95% dân số vùng có nguy cơ cao sốt rét quay trở lại sau loại trừ biết ít nhất 4 thông điệp chủ yếu về sốt rét, phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét (*bệnh sốt rét do muỗi truyền, nằm màn và phun hóa chất để phòng chống sốt rét, khi bị sốt phải đến cơ sở y tế để khám chữa bệnh, uống thuốc đủ liều theo hướng dẫn của cán bộ Y tế*).

**2.5. Các chỉ tiêu khác:**

- Tỷ suất mắc sốt rét trên 1.000 dân: <0,015

- Số bệnh nhân tử vong do sốt rét hàng năm trong 100.000 dân: 0,002.

- Dân số được bảo vệ bằng hóa chất phòng chống muỗi (bằng tấm màn): 8.000 người.

## **II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG.**

### **1. Khám phát hiện, điều trị bệnh nhân sốt rét:**

- Khám phát hiện, điều trị với những trường hợp mắc bệnh sốt rét theo Quyết định 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế.

- Phối hợp với Trung tâm y tế giám sát, duy trì hoạt động và nâng cao năng lực xét nghiệm của các điểm kính hiển vi hiện có.

- Đảm bảo cung cấp đủ và kịp thời nguồn thuốc, test chẩn đoán nhanh của Dự án RAI4E tài trợ (*Pyramax, Primaquin, Artesunat* lọ 60mg).

### **2. Công tác giám sát và quản lý ca bệnh:**

- Tổ chức thực hiện giám sát và quản lý ca bệnh sốt rét theo hướng dẫn của Bộ Y tế. Triển khai các nội dung giám sát phù hợp với từng thôn đang thực hiện phòng ngừa sốt rét quay trở lại.

- Tất cả các trường hợp nghi ngờ mắc sốt rét phải được xét nghiệm tìm ký sinh trùng sốt rét bằng xét nghiệm lam máu hoặc test chẩn đoán nhanh sốt rét. Giám sát, báo cáo các trường hợp bệnh sốt rét trên hệ thống phần mềm eCDS-MMS tích hợp báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư 54/2015/TT-BYT, báo cáo trường hợp sốt rét ác tính, trường hợp tử vong do sốt rét.

- Thống kê những đối tượng có nguy cơ cao mắc bệnh sốt rét. Tổ chức sàng lọc và phát hiện chủ động trường hợp bệnh đối với các nhóm dân nguy cơ:

thường xuyên đi rừng, ngủ rẫy, làm ăn trở về từ vùng có dịch sốt rét...

### **3. Công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe:**

Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện truyền thông phòng, chống bệnh sốt rét. Lồng ghép truyền thông phòng chống bệnh sốt rét với các hoạt động truyền thông khác trên địa bàn. Vận động cộng đồng và các hộ gia đình ở vùng sốt rét lưu hành tích cực tham gia thực hiện các hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại, nội dung truyền thông: Nguyên nhân gây bệnh sốt rét, tác hại của bệnh sốt rét, cách nhận biết bệnh sốt rét, điều trị bệnh sốt rét và phòng chống bệnh sốt rét.

### **4. Quản lý thuốc, hóa chất:**

- Tiếp nhận, quản lý, phân bổ hóa chất, thuốc điều trị sốt rét và có kế hoạch sử dụng thuốc đảm bảo an toàn, hợp lý đúng quy chế Quản lý Dược.

- Tổng hợp thanh quyết toán, báo cáo quyết toán về Ban quản lý Dự án RAI4E, Viện sốt rét- Ký sinh trùng-Côn trùng Trung ương, Viện sốt rét-Ký sinh trùng-Côn trùng Quy Nhơn, Sở Y tế theo quy định.

### **5. Công tác thống kê, báo cáo, lưu trữ:**

- Thực hiện thống kê, báo cáo đúng thời hạn và theo mẫu quy định tại Quyết định số 4922/QĐ-BYT và theo quy định của Dự án RAI4E.

- Báo cáo hoạt động phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét tuyến cơ sở thông qua phần mềm eCDS-MMS, đảm bảo đủ nội dung, chính xác, kịp thời; thực hiện báo cáo tháng, quý, năm và đột xuất.

- Thời hạn báo cáo tháng trước ngày 10 của tháng tiếp theo; báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng trước ngày 10 tháng đầu tiên của quý tiếp theo.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN.**

Ngân sách địa phương và nguồn ngân sách phân bổ về xã đảm bảo thực hiện đúng theo quy định.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

### **1. Các Trạm Y tế trên địa bàn xã:**

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã tổ chức, triển khai hoạt động phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại tại xã. Đề xuất đưa các mục tiêu, chỉ tiêu phòng ngừa sốt rét quay trở lại vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>2</sup>.

- Đảm bảo đủ nhu cầu về sinh phẩm, thuốc, trang thiết bị khi có xuất hiện ca bệnh tại địa phương.

---

<sup>2</sup>. Kế hoạch số 3100/KHUBND ngày 31 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum (cũ) về lộ trình loại trừ bệnh sốt rét giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (cũ) về loại trừ bệnh sốt rét năm 2023 và phòng ngừa sốt rét quay trở lại giai đoạn 2024-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quản lý đối tượng có nguy cơ mắc bệnh sốt rét, biện pháp phù hợp để tiếp cận được toàn bộ các đối tượng nguy cơ như nhóm người đến địa phương làm ăn kinh tế, lao động theo thời vụ, người dân địa phương đi rừng ngủ rẫy, khai thác lâm sản, công nhân lâm nghiệp, cán bộ quản lý rừng, người dân qua lại vùng sốt rét lưu hành, đi về từ các tỉnh và những nước có sốt rét lưu hành.

**2. Phòng Kinh tế xã:** Chủ trì, phối hợp với các Trạm Y tế xã bố trí kinh phí cho chương trình phòng ngừa sốt rét quay trở lại trên địa bàn.

**3. Phòng Văn hóa - Xã hội xã:** Phối hợp với các Trạm Y tế xã thực hiện công tác tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh về phòng, chống và loại trừ bệnh sốt rét, đặc biệt là vùng sốt rét lưu hành, nhóm đối tượng có nguy cơ mắc sốt rét.

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các đoàn thể Chính trị - Xã hội xã và Ban nhân dân các thôn:**

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của Nhân dân về phòng, chống, loại trừ bệnh sốt rét trên địa bàn và hướng dẫn các doanh nghiệp, chủ sử dụng lao động thực hiện phối hợp, quản lý, khai báo cho cơ quan Y tế về số người lao động, công nhân, người đi rừng, ngủ nương rẫy để có các biện pháp phòng, chống hiệu quả bệnh sốt rét cho nhóm đối tượng này.

Ủy ban nhân dân xã Ngọc Bay đề nghị các cơ quan, đơn vị và địa phương căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Sở Y tế (b/c);
- Thường trực Đảng ủy xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã;
- Văn phòng HĐND - UBND xã;
- Các đơn vị có tên tại mục IV (t/h);
- Lưu: VT, UB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quốc Việt**